

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG ĐOẠN XÁ
NĂM 2024



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG ĐOẠN XÁ
(Tài liệu công bố thông tin)
Năm báo cáo: 2024

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: DOAN XA PORT JOINT STOCK COMPANY
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh : 0200443827
- Vốn điều lệ : 599.101.330.000 đồng
- Địa chỉ: Số 15 đường Ngô Quyền, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng
- Điện thoại: (0225) 3765029 / (0225) 3767969
- Fax: (0225) 3765727
- Website: www.doanxaport.com.vn
- Mã cổ phiếu: DXP

*** Lịch sử Công ty:**

- Công ty Cổ phần Cảng Đoạn Xá tiền thân là xí nghiệp Xếp dỡ Đoạn Xá, là đơn vị trực thuộc Cảng Hải Phòng, được thành lập theo Quyết định số 334/TCCB-LĐ ngày 28/06/1995 của Cục Hàng Hải Việt Nam.

*** Chuyển đổi sở hữu thành Công ty cổ phần và niêm yết:**

- Ngày 19/10/2001, Thủ tướng Chính phủ ký Quyết định số 1372/QĐ-TTg, quyết định việc chuyển Xí nghiệp Xếp dỡ Đoạn Xá thành Công ty Cổ phần Cảng Đoạn Xá với vốn điều lệ là 35.000.000.000 đồng trong đó Vốn nhà nước là 17.850.000.000 đồng chiếm 51%.

- Ngày 12 tháng 12 năm 2005, Cổ phiếu của Công ty Cổ phần Cảng Đoạn xá chính thức được niêm yết cổ phiếu phổ thông tại Trung tâm Giao dịch Chứng khoán Hà Nội kể từ ngày 12/12/2005 với mã chứng khoán là DXP.

- Ngày 13 tháng 11 năm 2006, Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước chứng nhận Cổ phiếu Công ty Cổ phần Cảng Đoạn Xá được niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh kể từ ngày 13/11/2006. Ngày giao dịch đầu tiên tại Sở GDCK TP Hồ Chí Minh là ngày 11/12/2006.

- Ngày 25 tháng 12 năm 2007, Công ty phát hành cổ phiếu thưởng để tăng vốn điều lệ lên 52.500.000.000 đồng từ quỹ đầu tư phát triển và lợi nhuận sau thuế năm 2007 theo

nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông ngày 20 tháng 11 năm 2007, trong đó Vốn nhà nước là 26.775.000.000 đồng chiếm 51%. Ngày 25/01/2008 cổ phiếu phát hành thêm được chính thức giao dịch tại Sở Giao dịch chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh.

- Ngày 21 tháng 05 năm 2009, Trung tâm Giao dịch Chứng khoán Hà Nội chứng nhận: Công ty Cổ phần Cảng Đoạn Xá được niêm yết cổ phiếu phổ thông tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội kể từ ngày 21/05/2009. Ngày giao dịch đầu tiên tại Sở GDCK Hà Nội là ngày 08/06/2009

- Ngày 16 tháng 05 năm 2011, Công ty phát hành cổ phiếu thưởng theo tỷ lệ 2:1 từ quỹ đầu tư phát triển, tăng vốn điều lệ từ 52.500.000.000 đồng lên 78.749.720.000 đồng theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2011 ngày 18 tháng 03 năm 2011. Số lượng cổ phiếu phát hành thêm được niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội ngày 06/09/2011.

- Tháng 5/2015 Tổng Công ty Hàng Hải Việt Nam đã thoái vốn và không còn là cổ đông của Công ty Cổ phần Cảng Đoạn Xá.

- Ngày 29 tháng 07 năm 2016, Công ty phát hành cổ phiếu để trả cổ tức với tỷ lệ 2:1 và phát hành cổ phiếu thưởng với tỷ lệ 2:3 để tăng vốn chủ sở hữu từ 78.749.720.000 đồng lên 236.246.560.000 đồng. Tổng số cổ phiếu phát hành thêm chính thức giao dịch tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội từ ngày 15/09/2016.

- Thành lập Chi nhánh Công ty Cổ phần Cảng Đoạn Xá tại thành phố Hà Nội theo Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động Chi nhánh ngày 17/10/2016.

- Ngày 10 tháng 07 năm 2017, Công ty phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2016 với tỷ lệ 10% theo nội dung của nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017. Số cổ phiếu phát hành thêm năm 2017 được niêm yết bổ sung tại Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội ngày 12/09/2017.

- Ngày 26/01/2022, Công ty phát hành thêm 1.295.000 cổ phiếu cho người lao động trong công ty với mục đích bổ sung vốn lưu động; gắn kết lợi ích, mục tiêu đồng hành của cán bộ nhân viên Công ty. Số lượng cổ phiếu này đã được niêm yết bổ sung ngày 14/03/2022 và được giao dịch chính thức từ 26/01/2023.

- Theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 24/06/2022, Đại hội đồng cổ đông thông qua trả cổ tức năm 2021 bằng cổ phiếu với tỷ lệ 8%, số cổ phiếu phát hành thêm là 2.182.307 cổ phiếu. Ngày 13/03/2023, cổ phiếu phát hành thêm đã được chấp thuận niêm yết bổ sung trên Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

- Theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 24/06/2022, Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ tăng vốn điều lệ với số lượng cổ phiếu chào bán là 25.000.000 cổ phiếu. Đến ngày 05/07/2023, Công ty đã chào bán được 25.000.000 cổ phiếu. Ngày 08/08/2023, cổ phiếu

phát hành bổ sung riêng lẻ đã được chấp thuận niêm yết bổ sung trên Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

- Theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 23/06/2023, Đại hội đồng cổ đông thông qua phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu của Công ty. Số lượng cổ phiếu đã phát hành là 5.445.799 cổ phiếu. Số cổ phiếu này được niêm yết bổ sung tại Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội ngày 26/10/2023, và được giao dịch từ ngày 10/11/2023.

Sau nhiều lần tăng vốn điều lệ, tính đến thời điểm 31/12/2024, Vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Cảng Đoạn Xá là: 599.101.330.000 đồng, tương ứng với: 59.910.133 cổ phần.

*** Các sự kiện:**

Trong suốt quá trình 29 năm xây dựng và phát triển, Công ty đã vinh dự được Nhà nước và các cơ quan ban hành tặng nhiều phần thưởng cao quý như:

- Ngày 30 tháng 05 năm 2011, Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương Lao động Hạng nhì cho Công ty vì đã có thành tích xuất sắc trong công tác, góp phần vào sự nghiệp xây dựng Chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc

- Tháng 8 năm 2011, dựa trên tốc độ tăng trưởng lợi nhuận, tốc độ tăng trưởng doanh số, lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu trong 3 năm trở lại đây (2008-2010), khả năng quản lý vượt qua thời điểm kinh tế khó khăn, hậu quả của cuộc khủng hoảng tài chính thế giới bắt đầu từ năm 2008, Công ty đã được Tạp chí kinh tế thế giới có uy tín Forbes vinh danh là 200 công ty vừa và nhỏ tốt nhất Châu Á, trong đó Việt Nam có 10 công ty lọt vào danh sách này.

- Tháng 1 năm 2013, Thủ tướng Chính phủ tặng Cờ Thi đua cho Công ty đã có thành tích xuất sắc toàn diện nhiệm vụ công tác, dẫn đầu phong trào thi đua yêu nước ngành Giao thông vận tải năm 2012.

- Tháng 1 năm 2014, Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải tặng cờ thi đua xuất sắc năm 2013 của Bộ Giao thông Vận tải theo quyết định số 47/QĐ-BGTVT ngày 07/01/2014.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

2.1 Ngành nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Bốc xếp hàng hoá	5224
2	Vận tải hàng hoá bằng đường bộ	4933
3	Vận tải hành khách ven biển và viễn dương	5011
4	Vận tải hàng hoá ven biển và viễn dương	5012

5	Vận tải hàng khách đường thủy nội địa	5021
6	Vận tải hàng hoá đường thủy nội địa	5022
7	Kho bãi và lưu giữ hàng hoá	5210
8	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: Dịch vụ giao nhận, kiểm đếm, nâng hạ hàng hoá, dịch vụ khai thuê hải quan, dịch vụ đại lý vận tải đường biển, đường thủy	5229
9	Cung ứng lao động tạm thời	7820
10	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
11	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Cho thuê kho bãi, văn phòng	6810
12	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu	82990

2.2 Địa bàn kinh doanh: Thành phố Hải Phòng

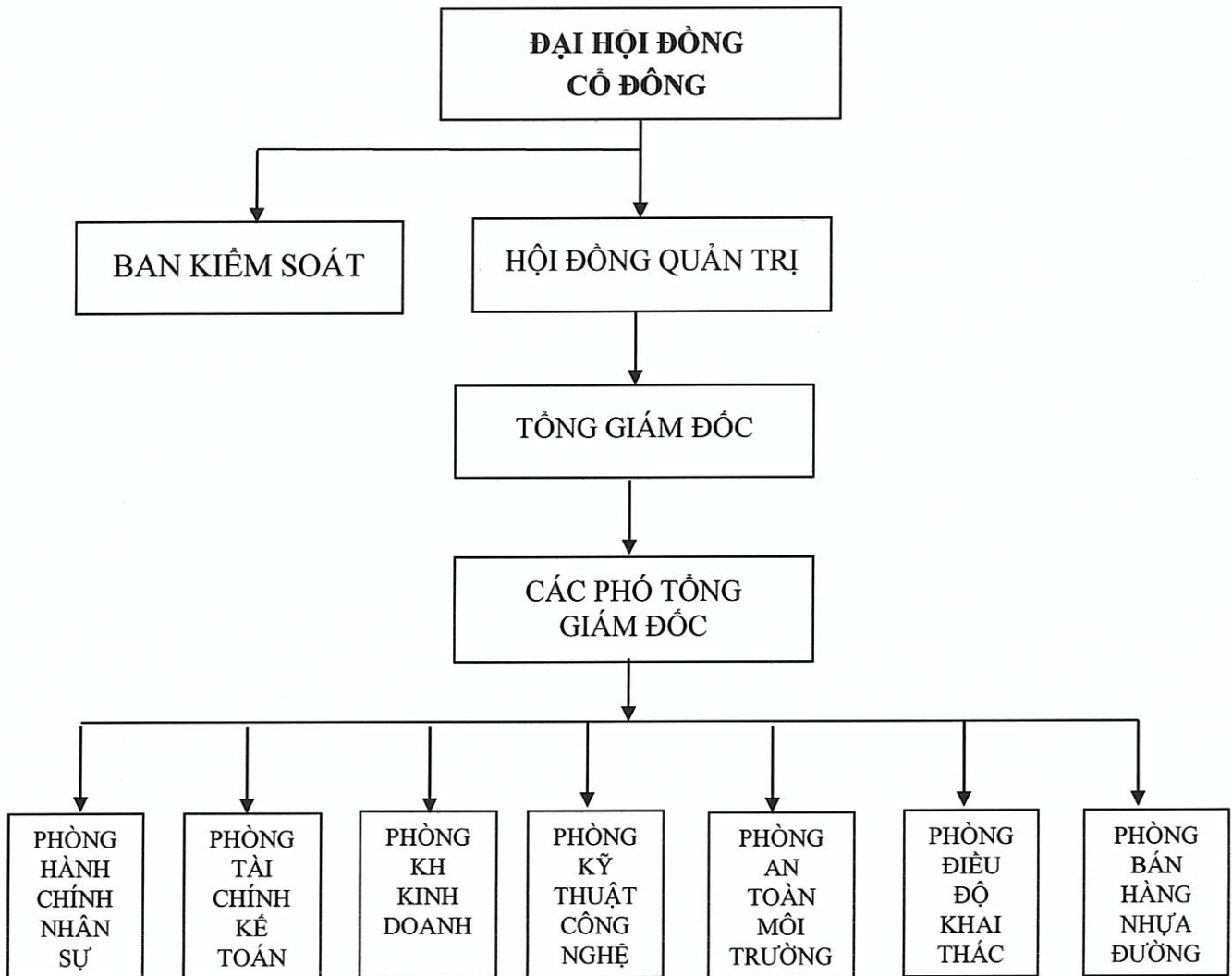
3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

3.1 Mô hình quản trị

Công ty Cổ phần Cảng Đoạn Xá (Cảng Đoạn xá) có mô hình quản trị theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 137 Luật doanh nghiệp năm 2020 với Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng giám đốc .

3.2 Cơ cấu bộ máy quản lý

SƠ ĐỒ TỔ CHỨC
CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG ĐOẠN XÁ



4. Định hướng phát triển

4.1. Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:

- Mục tiêu chiến lược của Công ty là phấn đấu trở thành một Cảng phát triển ổn định và bền vững, có uy tín trong ngành khai thác Cảng và các ngành nghề kinh doanh khác như kinh doanh nhựa đường.

- Mục tiêu cụ thể:

+ Đầu tư hoàn chỉnh và đồng bộ hệ thống cơ sở hạ tầng, công nghệ, trang thiết bị xếp dỡ hiện đại, nâng cao năng suất, chất lượng các dịch vụ, nâng cao năng lực cạnh tranh, mở rộng sản xuất kinh doanh và phát triển thị phần, cải tiến quy trình phục vụ khách hàng theo hướng an toàn, chính xác, nhanh chóng, thuận lợi. Áp dụng công nghệ

mới trong quá trình vận hành và khai thác Cảng đặc biệt là công nghệ thông tin nhằm cải thiện chất lượng dịch vụ, phục vụ hiệu quả công tác quản lý và giảm giá thành.

+ Cùng cố tổ chức, đào tạo bổ sung lực lượng trẻ, nâng cao tay nghề công nhân viên đồng thời tăng cường công tác quản lý và quản trị công ty.

+ Đa dạng hoá ngành nghề kinh doanh, phát triển các loại hình dịch vụ vệ tinh của Cảng như dịch vụ bến bãi, xếp dỡ, vận chuyển container, dịch vụ đại lý, lai dắt, hỗ trợ tàu biển, dịch vụ logistics.

+ Mở rộng thị phần kinh doanh nhựa đường tại các tỉnh trên toàn quốc.

4.2. Chiến lược phát triển trung và dài hạn

- Khai thác tối đa nguồn lực hiện tại của Công ty

- Đầu tư hoàn chỉnh và nâng cao năng lực hệ thống cơ sở hạ tầng và dây chuyền xếp dỡ container và hàng rời.

- Đa dạng hoá ngành nghề kinh doanh phù hợp hướng phát triển của ngành, của Nhà nước và của khu vực.

- Xây dựng các chính sách marketing cụ thể, hiệu quả góp phần mở rộng nguồn hàng, phát triển thị phần.

- Hoàn thiện và nâng cao khả năng áp dụng công nghệ thông tin trong điều hành và quản lý doanh nghiệp.

- Nâng cao năng lực quản lý, giám sát trong điều hành sản xuất kinh doanh đồng thời xây dựng đội ngũ lao động có tri thức, giỏi nghiệp vụ, có văn hoá ứng xử trong hiện tại và tương lai.

4.3. Các mục tiêu phát triển bền vững (môi trường, xã hội và cộng đồng) và chương trình chính liên quan đến ngắn hạn và trung hạn của Công ty

Công ty đảm bảo rằng vấn đề trách nhiệm với môi trường, xã hội và cộng đồng luôn song hành và gắn liền với hệ thống quản lý, văn hóa của Công ty.

Thực hiện chương trình hành động về chuyển đổi năng lượng xanh của Chính phủ, xây dựng giải pháp và lộ trình chuyển đổi phù hợp; Tuân thủ quy định pháp luật về bảo vệ môi trường, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; ứng phó với biến đổi khí hậu trong hoạt động đầu tư, kinh doanh khai thác cảng biển.

5. Các rủi ro

Thị trường lĩnh vực cảng biển vẫn tiếp tục có nhiều biến động, các doanh nghiệp cạnh tranh thị phần và cước vận tải gay gắt. Làm ảnh hưởng đến tăng trưởng, thị phần của Công ty.

Công ty đã xây dựng hệ thống quản lý rủi ro nhằm phát hiện và đánh giá các rủi ro mà Công ty phải chịu, thiết lập các chính sách và quy trình kiểm soát rủi ro ở mức chấp

nhận được. Hệ thống quản lý rủi ro được xem xét lại định kỳ nhằm phản ánh những thay đổi của điều kiện thị trường và hoạt động của Công ty.

Trong hoạt động sản xuất kinh doanh, Công ty chịu rủi ro về tỷ giá do giá trị hợp lý của các luồng tiền trong tương lai của một công cụ tài chính sẽ biến động theo những thay đổi của tỷ giá ngoại tệ khi các khoản vay, doanh thu và chi phí của Công ty được thực hiện bằng đơn vị tiền tệ khác với đồng Việt Nam.

Công ty có thể chịu rủi ro tín dụng (rủi ro về khả năng thanh khoản của ngân hàng đối với các khoản tiền gửi tại các ngân hàng thương mại, rủi ro về khả năng thanh toán công nợ phải thu đối với các khách hàng); rủi ro thanh khoản (khả năng thanh toán của công ty đối với các nghĩa vụ tài chính hiện tại và tương lai).

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2023	Năm 2024		So sánh (%)	
				Kế hoạch	Thực hiện	2024/ 2023	TH/KH
1.	Sản lượng hàng hoá		1.225.122	1.190.647	1.268.436	104%	107%
	Sản lượng hàng hoá thông qua Cảng	Tấn	1.200.760	1.133.947	1.219.903	102%	108%
	Sản lượng kinh doanh nhựa đường	Tấn	24.362	56.700	48.533	199%	86%
2.	Doanh thu	Tr. đồng	410.675	778.119	681.740	166%	88%
	- Doanh thu thuần về khai thác Cảng	Tr. đồng	122.016	111.689	111.754	92%	100%
	- Doanh thu thuần KD nhựa đường	Tr. đồng	288.659	666.430	569.986	197%	86%
3.	Lợi nhuận trước thuế		69.825	75.000	67.057	96%	89%

2. Tổ chức và nhân sự

2.1 Danh sách Ban điều hành:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Tỷ lệ cổ phiếu tại ngày 31/12/2024
1	Hoàng Văn Minh	Tổng giám đốc	0,0258%
2	Trần Văn Sơn	Phó tổng giám đốc	0,0%
3	Trần Thanh Tuấn	Phó tổng giám đốc	0,0001%
4	Nguyễn Văn Thức	Phó tổng giám đốc	9,1804%
5	Nguyễn Thị Thanh Hà	Kế toán trưởng	0,0%

Lý lịch Ban điều hành

a. Ông Hoàng Văn Minh

- Chức vụ: Tổng giám đốc
- Sinh ngày: 05/10/1968
- Giới tính: Nam
- Nơi sinh: Hà Tĩnh
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Số CCCD: 042068000186 do Cục Cảnh sát QLHC và TTXH cấp ngày 25/12/2022
- Địa chỉ thường trú: 06 Khu Paris 10, Vinhomes, Thượng Lý, Hồng Bàng, Hải Phòng
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư cơ khí
- Quá trình công tác:
 - + 07/2002 – 09/2006: Phó phòng vận tải tại Công ty CPTM & XNK vật tư giao thông
 - + 10/2006 – 12/2015: Phụ trách vận tải tại Công ty CPTM & XNK vật tư giao thông
 - + 01/2016 – 03/2019: Trưởng phòng Kỹ thuật tại Công ty CPTM & XNK vật tư giao thông
 - + 08/2018 – 09/2020: Phó phòng Kỹ thuật Công nghệ, Công ty CP Cảng Đoạn Xá
 - + 09/2020 – 10/2024: Trưởng phòng Kỹ thuật Công nghệ, Công ty CP Cảng Đoạn Xá
 - + 10/2024 đến nay: Tổng giám đốc Công ty CP Cảng Đoạn xá
- Số cổ phiếu nắm giữ (tại thời điểm 31/12/2024): 15.485 cổ phần, chiếm 0,0258% vốn điều lệ. Trong đó:
- Cá nhân sở hữu: 15.485 cổ phần, chiếm 0,0258% trên tổng số cổ phần của Công ty

b. Ông Trần Văn Sơn

- Chức vụ: Phó tổng giám đốc
- Ngày sinh: 08/11/1982
- Giới tính: Nam
- Nơi sinh: Hải Phòng
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh

- Số CCCD: 031082018645
- Địa chỉ thường trú: Số 31/241 Lạch Tray, Đằng Giang, Ngô Quyền, Hải Phòng
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân
- Quá trình công tác:
 - + 8/2006-8/2008: Phó Phòng Kinh doanh Công ty CP thép Đình Vũ
 - + 9/2008- 12/2018: Quản lý dự án công ty Vesuvius PLC
 - + 1/2019 - 10/2020: Trưởng đại diện tại Việt Nam cho 4 công ty:
 - + BADISCHE STAHL ENGINEERING GMBH (Germany)
 - + AME REFRACTORY SDN BHD (Malaysia)
 - + JILIN ZHONGQI TRADING COMPANY (China)
 - + FAREVER METTALUGICAL MACHINERY CO., LTD (China)
 - + 11/2020- 8/2022: Phó giám đốc công ty CP Sunrise Solar
 - + 9/2022 - Nay: Phó tổng giám đốc Công ty CP Cảng Đoạn Xá
- Số cổ phiếu nắm giữ (tại thời điểm 31/12/2024): 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ.
- Cá nhân sở hữu: 0 cổ phần, chiếm 0% trên tổng số cổ phần của Công ty

c. Ông Trần Thanh Tuấn

- Chức vụ: Phó tổng giám đốc
- Ngày sinh: 07/05/1981
- Giới tính: Nam
- Nơi sinh: Hải Phòng
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Số CCCD: 031081020691
- Địa chỉ thường trú: Số 26/580 Ngô Gia Tự, Thành Tô, Hải An, Hải Phòng
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Máy xếp dỡ.
- Quá trình công tác:
 - + 2010 – 2015: Chuyên viên phòng Kỹ thuật, Công ty CP Cảng Đoạn Xá
 - + 2015 – 10/2024: Phó phòng Kỹ thuật công nghệ, Công ty CP Cảng Đoạn Xá
 - + 10/2024 đến nay: Phó Tổng giám đốc khai thác Công ty CP Cảng Đoạn Xá
- Số cổ phiếu nắm giữ (tại thời điểm 31/12/2024): 50 cổ phần, chiếm 0,0001% vốn điều lệ.

- Cá nhân sở hữu: 50 cổ phần, chiếm 0,0001% trên tổng số cổ phần của Công ty

d. Ông Nguyễn Văn Thức

- Chức vụ: Phó Tổng giám đốc
- Ngày sinh: 05/05/1985
- Giới tính: Nam
- Nơi sinh: Hải Phòng
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Số CCCD: 031085006110
- Địa chỉ thường trú: Cao Minh, Vĩnh Bảo, Hải Phòng
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư cầu đường
- Quá trình công tác:
 - + 2008-2009: Kỹ sư dự án Tập đoàn Foxconn - Đài Loan
 - + 2009-2016: Kỹ sư dự án Công ty cổ phần TVGS CLCT Thăng Long
 - + 2016-5/2024: Phụ trách kinh doanh Công ty CPTM & XNK vật tư giao thông
 - + 5/2024 đến nay: Phó tổng giám đốc Công ty CP Cảng Đoạn xá
- Số cổ phiếu nắm giữ (tại thời điểm 31/12/2024): 5.500.000 cổ phần, chiếm 9,1804% vốn điều lệ.
- Trong đó: Cá nhân sở hữu: 5.500.000 cổ phần, chiếm 9,1804% trên tổng số cổ phần của Công ty

e. Bà Nguyễn Thị Thanh Hà

- Chức vụ: Kế toán trưởng
- Ngày sinh: 02/03/1973
- Giới tính: Nữ
- Nơi sinh: Nhị Khê, Thường Tín, Hà Nội
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Số CCCD: 001173045990
- Địa chỉ thường trú: Tổ dân phố Cái Tắt, An đông, An Dương, Hải Phòng
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân
- Quá trình công tác:

- + 2000 - 2009: Kế toán viên tại Công ty Cổ phần Ấc quy Tia sáng
 - + 2009 - 2015: Phó phòng Kế toán Công ty Cổ Phần Ấc quy Tia sáng.
 - + 2015 - 3/2024: Kế toán trưởng Công ty Cổ Phần Ấc quy Tia sang.
 - + 3/2024 - 9/2024: Kế toán trưởng Công ty CP Phòng cháy chữa cháy & Cơ điện Bạch Đằng.
 - + 12/2024 đến nay: Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Cảng Đoạn xá
- Số cổ phiếu nắm giữ (tại thời điểm 31/12/2024): 0 cổ phần, chiếm 0 % vốn điều lệ.
Trong đó: Cá nhân sở hữu: 0 cổ phần, chiếm 0% trên tổng số cổ phần của Công ty.

2.2. Những thay đổi trong Ban điều hành:

- Quyết định số: 16/2024/QĐ-HĐQT ngày 31/05/2024 về việc tiếp nhận và bổ nhiệm chức vụ Phó tổng giám đốc đối với ông Nguyễn Văn Thức từ ngày 31/05/2024.
- Quyết định số: 48/2024/QĐ-HĐQT ngày 08/10/2024 về việc miễn nhiệm chức vụ Tổng giám đốc đối với ông Lê Mạnh Hoàn từ ngày 08/10/2024.
- Quyết định số: 50/2024/QĐ-HĐQT ngày 08/10/2024 về việc bổ nhiệm chức vụ Tổng giám đốc đối với ông Hoàng Văn Minh từ ngày 08/10/2024.
- Quyết định số: 51/2024/QĐ-HĐQT ngày 08/10/2024 về việc bổ nhiệm chức vụ Phó Tổng giám đốc khai thác đối với ông Trần Thanh Tuấn từ ngày 08/10/2024.
- Quyết định số: 220/2024/QĐ ngày 18/10/2024 về việc bổ nhiệm chức vụ Kế toán trưởng đối với ông Ngô Mạnh Tuấn từ ngày 18/10/2024.
- Quyết định số: 19/2024/QĐ-TGĐ ngày 02/12/2024 về việc chấm dứt hợp đồng và miễn nhiệm chức vụ Kế toán trưởng đối với ông Ngô Mạnh Tuấn từ ngày 02/12/2024.
- Quyết định số: 252/2024/QĐ ngày 03/12/2024 về việc Bổ nhiệm chức vụ Kế toán trưởng đối với bà Nguyễn Thị Thanh Hà từ ngày 03/12/2024.

2.3. Số lượng cán bộ, nhân viên và chính sách đối với người lao động

a. Số lượng cán bộ công nhân viên: Tính đến thời điểm 31/12/2024, tổng số CBCNV là 190 người (tại ngày 01/01/2024 là 203 người)

b. Chính sách đối với người lao động:

*** Chính sách phát triển nguồn nhân lực**

- Xây dựng và phát triển nguồn nhân lực phù hợp với chiến lược phát triển của Công ty
- Sắp xếp bố trí, điều động lao động giữa các đơn vị, phòng ban trong Công ty phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh của công ty.

- Thực hiện tuyển dụng minh bạch, với các quy trình đầy đủ, rõ ràng, đảm bảo sự công bằng, khách quan. Tất cả các ứng viên đều có cơ hội ngang nhau khi tham gia vào hoạt động tuyển dụng.

- Khuyến khích, tạo điều kiện tốt nhất cho nhân viên phát triển toàn diện cả về trình độ chuyên môn và kỹ năng mềm phù hợp với từng vị trí, bậc công việc thông qua các khóa đào tạo học tập chung và học tập chuyên môn nghiệp vụ.

- Tạo điều kiện về cơ hội, môi trường để nhân viên có thể phát huy tối đa năng lực cá nhân trong một môi trường chuyên nghiệp, bình đẳng, thân thiện.

- Chú trọng công tác đánh giá, quy hoạch và bồi dưỡng cán bộ kế nhiệm các cấp, tạo nguồn cán bộ lâu dài, ổn định và chủ động bổ sung, tăng cường đội ngũ cán bộ lãnh đạo khi cần thiết.

*** Chính sách tiền lương, tiền thưởng và các chế độ khác**

- Quyền lợi và nghĩa vụ của người lao động trong công ty được thực hiện theo hợp đồng lao động được ký kết giữa người lao động với Tổng Giám đốc Công ty, phù hợp với Bộ luật lao động nước Việt Nam, theo nội quy lao động và Thỏa ước lao động tập thể.

- Chủ động điều chỉnh chế độ phân phối tiền lương, tiền thưởng tương xứng với chức danh, khối lượng công việc cũng như kết quả làm việc của từng người để tiền lương, tiền thưởng thực sự trở thành công cụ kinh tế kích thích người lao động phấn đấu tăng năng suất lao động và có trách nhiệm với công việc, đồng thời tạo môi trường làm việc thuận lợi và có cơ hội thăng tiến để người lao động gắn bó, cống hiến cho sự phát triển của Công ty.

- Mỗi năm, công ty tiến hành khảo sát mức chi trả của thị trường lao động rồi căn cứ vào tình hình sản xuất thực tế của công ty để phân loại nhân sự, đưa ra chính sách tiền lương thu hút và tạo ra lực lượng nòng cốt.

- Đảm bảo người lao động được hưởng lương và các chế độ BHXH, BHYT, BHTN và các phụ cấp khác

- Công ty tổ chức cho CBCNV đi khám sức khỏe định kỳ ít nhất một năm một lần, riêng đối với lực lượng lái xe là một năm hai lần.

- Nhằm động viên, khích lệ tinh thần làm việc, công ty tổ chức cho CBCNV đi du lịch ít nhất một năm một lần.

- Hàng năm, công ty cấp phát đủ bảo hộ lao động cho CBCNV đảm bảo người lao động làm việc trong điều kiện an toàn, hiệu quả.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án.

3.1. Các khoản đầu tư lớn:

Năm 2024, Công ty đã thực hiện đầu tư theo Nghị quyết số 21/2024/QĐ-HĐQT ngày 07/06/2024 về việc đầu tư 02 xe ô tô con 07 chỗ mức đầu tư : 1.740 triệu đồng; đồng

thời mua sắm, nâng cấp phần mềm, tài sản quản lý khác. Tổng mức mua sắm Tài sản cố định trong năm là: 2.271.332.727 đồng.

3.2. Các công ty con, công ty liên kết:

a) Công ty con:

Không có .

b) Công ty liên kết:

* Công ty TNHH Vận tải Hàng công nghệ cao

- Trụ sở chính: Phòng 1502 toà nhà Ocean Park số 1 Đào Duy Anh, quận Đống Đa, Hà Nội.

- Ngành nghề kinh doanh chính:

+ Vận tải hàng, kết hợp vận tải hàng công nghệ cao theo tuyến ven biển Việt Nam

+ Kinh doanh các dịch vụ liên quan đến việc vận chuyển container, giao nhận, khai thác kho, bến bãi cung ứng.....

* Công ty Cổ phần Tập đoàn Tratigroup

- Trụ sở chính: Phòng 1303, tầng 13, Tòa nhà Tungshing Square, số 02 đường Ngô Quyền, Phường Lý Thái Tổ, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

- Ngành nghề kinh doanh chính: Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan, kinh doanh bất động sản.

4. Tình hình tài chính.

Theo Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán của Công ty Cổ phần Cảng Đoạn Xá được đính kèm báo cáo

4.1 Tình hình tài chính:

Đơn vị: đồng

Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024	So sánh (%) 2024/2023
Tổng giá trị tài sản	984.595.728.765	1.007.102.946.503	102,3%
Doanh thu thuần	410.675.541.794	681.740.913.400	166,0%
Lợi nhuận từ HĐ kinh doanh	69.589.212.576	67.085.302.656	96,4%
Lợi nhuận khác	236.267.921	-28.298.267	-12,0%
Lợi nhuận trước thuế	69.825.480.497	67.057.004.389	96,0%
Lợi nhuận sau thuế	56.006.401.601	53.783.079.207	96,0%

4.2 Hiệu quả sử dụng vốn:

Nội dung	Năm 2023 (31/12/2023)	Năm 2024 (31/12/2024)
Vốn chủ sở hữu	840.142.042.917	862.064.024.874
Tổng tài sản	984.595.728.765	1.007.102.946.503
Lợi nhuận sau thuế	56.006.401.601	53.783.079.207
Tỷ suất LNST/ Vốn chủ sở hữu (ROE)	8,0%	6,3%
Tỷ suất LNST/ Tổng tài sản (ROA)	7,1%	5,4%

4.3 Chỉ tiêu tài chính

TT	Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024
1	Chỉ tiêu về khả năng thanh toán		
	Hệ số thanh toán hiện hành	3,57	3,71
	Hệ số thanh toán nhanh	3,53	3,67
2	Chỉ tiêu về cơ cấu vốn		
	Hệ số nợ /Tổng tài sản	0,15	0,14
	Hệ số nợ /Vốn chủ sở hữu	0,17	0,17
3	Chỉ tiêu về năng lực hoạt động		
	Vòng quay hàng tồn kho		
	Vòng quay tổng tài sản	0,83	0,68
4	Chỉ tiêu về khả năng sinh lời		
	Hệ số LNST/ Doanh thu thuần	0,14	0,08
	Hệ số LNST/ Vốn chủ sở hữu bình quân	0,08	0,06
	Hệ số LNST/ Tổng tài sản bình quân	0,07	0,05
	Hệ số lợi nhuận từ HĐKD/ Doanh thu thuần	0,17	0,10

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

5.1. Cổ phần:

- Tổng số cổ phiếu đang lưu hành: 59.910.133 cổ phần
- + Số lượng cổ phiếu chuyển nhượng tự do: 59.910.133
- + Số lượng cổ phiếu bị hạn chế chuyển nhượng: 0 cổ phiếu
- Loại cổ phần lưu hành: Cổ phần phổ thông

5.2. Cơ cấu cổ đông

Theo danh sách tổng hợp người sở hữu chứng khoán ngày 16/12/2024

STT	Cổ đông		Số lượng cổ phần	Tỷ lệ %
1	Trong nước	Cá nhân	58.262.276	97,25%
		Tổ chức	1.210.215	2,02%
2	Nước ngoài	Cá nhân	312.130	0,52%
		Tổ chức	125.512	0,21%
3	Tỷ lệ sở hữu	Lớn	29.209.025	48.75%
		Nhỏ	30.701.108	51.25%

5.3. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

Không có

5.4. Giao dịch cổ phiếu quỹ:

Không có

5.5. Các chứng khoán khác:

Không có

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty

6.1. Tác động lên môi trường:

Tổng phát thải khí nhà kính trực tiếp và gián tiếp: Công ty hoạt động trong lĩnh vực dịch vụ cảng biển, kho bãi nên ước tính tổng lượng phát thải khí nhà kính trực tiếp và gián tiếp đạt mức độ thấp.

Các sáng kiến và biện pháp giảm thiểu phát thải khí nhà kính: Công ty luôn áp dụng các công nghệ mới, trang bị các thiết bị hiện đại trong sản xuất kinh doanh để giảm thiểu phát thải khí nhà kính.

6.2 Quản lý nguồn nguyên vật liệu

Nguyên vật liệu công ty sử dụng trong quá trình sản xuất kinh doanh bao gồm vật tư, phụ tùng của phương tiện thiết bị (xe nâng, ô tô, đê) và các vật liệu phục vụ cho sửa chữa. Quá trình mua, cấp phát, thu hồi phế liệu được thực hiện theo quy trình cấp phát vật tư đảm bảo nâng cao công tác quản lý và sử dụng hiệu quả.

Công ty tổ chức phân định, phân loại phế liệu thu hồi tại chỗ. Đối với phế liệu có thể tái chế sử dụng như phế liệu kim loại, Công ty bán cho các đơn vị khác tăng thu nhập cho công ty. Đối với chất thải nguy hại, chất thải rắn trong sinh hoạt, công ty lưu trữ bảo quản riêng biệt tại khu vực kho chất thải của Công ty, đồng thời tại khu vực này bố trí biển báo nguy hiểm, biển báo chất thải nguy hại, biển báo cấm lửa. Công ty đã ký hợp đồng thu gom, vận chuyển, xử lý với đơn vị có giấy phép phù hợp.

6.3. Tiêu thụ năng lượng

Trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh, Công ty sử dụng điện và dầu Diesel cung cấp năng lượng cho phương tiện thiết bị. Công ty đã đưa ra nhiều biện pháp tiết kiệm nhiên liệu một mặt cắt giảm chi phí, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, mặt khác góp phần bảo vệ môi trường. Cụ thể: Công ty lựa chọn mua các phương tiện thiết bị hiện đại, tiêu hao ít nhiên liệu; xây dựng và thực hiện triệt để quy trình khai thác tiết kiệm nhiên liệu; thường xuyên đánh giá và tổ chức định mức tiêu hao nhiên liệu cho từng loại phương tiện thiết bị phù hợp từng điều kiện hoạt động khai thác.

6.4. Tiêu thụ nước:

Nguồn nước công ty sử dụng được cung cấp bởi Công ty cổ phần Cấp nước Hải Phòng. Khối lượng nước công ty mua một phần để cung cấp nước ngọt cho tàu, một phần sử dụng trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh.

Để hạn chế tác động của nước thải phát sinh từ hoạt động của công ty đến môi trường, Công ty đã đưa ra các biện pháp cũng như phương án đề phòng ô nhiễm như sau:

- Sử dụng tiết kiệm, hợp lý nguồn nước
- Định kỳ kiểm tra các thông số ô nhiễm trong nước thải tại cuối cống thải để theo dõi và có biện pháp phòng chống, xử lý kịp thời
- Cải tạo và định kỳ làm sạch hệ thống thoát nước tại cơ sở.
- Xây dựng hệ thống xử lý nước thải.
- Thuê đơn vị có giấy phép ứng trực sự cố tràn dầu.

6.5. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

Công ty nghiêm túc thực hiện pháp luật về bảo vệ môi trường. Trong năm 2024, Công ty không vi phạm luật pháp và các quy định về môi trường.

6.6. Chính sách liên quan đến người lao động

a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động:

- Số lượng lao động bình quân trong năm của Công ty là: 190 người. Thu nhập bình quân: 11.500.000 đồng/người/tháng.

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động:

Các định mức lao động, đơn giá tiền lương được rà soát điều chỉnh 6 tháng/lần cho phù hợp với thực tế sản xuất kinh doanh. Quy chế trả lương, thưởng minh bạch và thực hiện việc thanh toán đúng kỳ hạn. Người lao động trong Công ty đều có hợp đồng lao động theo đúng luật lao động và được hưởng đầy đủ các chế độ theo quy định hiện hành của pháp luật về Luật lao động và các khoản trợ cấp, thưởng, được đóng bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội, khám sức khỏe định kỳ ... Công ty thực hiện chế độ làm việc 5,5 ngày làm việc/tuần và 8 giờ/ngày đối với lực lượng lao động hành chính và 32 ca/tháng với ca 6 giờ đối với lực lượng lao động đi ca.

c) Hoạt động đào tạo người lao động

- Số giờ đào tạo trung bình mỗi năm, theo nhân viên và theo phân loại nhân viên

Thực hiện tốt công tác nhân sự và tuyển dụng lao động, xây dựng kế hoạch đào tạo và phát triển nguồn nhân lực dài hạn và đáp ứng được sự phát triển của Công ty. Trong năm 2024 Công ty đã thực hiện tốt việc đào tạo và phát triển nguồn nhân lực.

- Các chương trình phát triển kỹ năng và học tập liên tục để hỗ trợ người lao động đảm bảo có việc làm và phát triển sự nghiệp. Công ty xây dựng và thực hiện các kế hoạch đào tạo phát triển nguồn nhân lực, hỗ trợ tốt nhất cho người lao động trong công việc và phát triển sự nghiệp. Khuyến khích người lao động cùng quản lý và phát huy sáng kiến cải tiến kỹ thuật, tiết kiệm trong sản xuất.

6.7. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

Trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương luôn được Công ty quan tâm thực hiện. Công ty đã thể hiện sự chung tay góp sức trong các hoạt động xã hội của thành phố, ủng hộ kinh phí tham gia các hoạt động từ thiện, ủng hộ các quỹ từ thiện, ủng hộ đồng bào bão lụt, vui tết trung thu, hỗ trợ người nghèo....

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Điều hành

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

- Năm 2024, nền kinh tế Việt Nam vẫn phải đối mặt nhiều thách thức lớn, sức cầu tiêu dùng và đầu tư còn thấp. Yếu tố bất ổn chính trị trên thế giới như cuộc chiến tranh

Nga – Ukraine; xung đột Israel – Hamas và siêu bão Yagi... tác động tiêu cực tới chuỗi cung ứng toàn cầu, trong đó có các doanh nghiệp Cảng biển Việt Nam nói chung và Cảng Đoạn xá nói riêng.

- Thị trường kinh doanh Cảng biển nói riêng và ngành logistics nói chung ngày càng cạnh tranh khốc liệt đặc biệt là đối với các Cảng khai thác hàng rời.

Cảng container quốc tế Lạch Huyện hoạt động ổn định dẫn đến các việc thiếu hụt sản lượng cho các cảng container phía trong. Vì thế, một số cảng cũng đã chuyển đổi cơ cấu khai thác hàng rời dẫn đến việc cạnh tranh giữa các cảng hàng rời cảng trở nên khó khăn hơn.

- Sự cạnh tranh giữa các Cảng khai thác tàu hàng rời trong khu vực Hải Phòng dẫn đến việc các Cảng liên tục hạ giá cước xếp dỡ.

- Sự bất lợi về vị trí địa lý, hạn chế cầu bến: Cảng Đoạn Xá chỉ có một cầu dẫn đến việc trùng lịch tàu và đường giao thông ra vào Cảng tiếp tục là một thách thức ảnh hưởng tới việc tiếp nhận tàu. Hơn nữa, việc chuyển tàu sang các Cảng liên kết cũng gặp nhiều khó khăn (cảng Nam Hải có lượng tàu cập cầu ổn định, cảng Transvina hạn chế về mớn nước và các điều kiện khai thác) cũng gây ra nhiều khó khăn cho hoạt động khai thác của cảng Đoạn Xá.

- Việc hạn chế về diện tích bãi gây nhiều khó khăn trong việc quy hoạch, bảo quản hàng hóa đặc biệt là trong năm 2024, cảng Đoạn Xá đưa nhiều tàu gỗ cây về khai thác, và cơ cầu mặt hàng thiết bị chiếm diện tích lớn, dẫn đến hạ tầng mặt bãi xuống cấp nhanh phát sinh nhiều chi phí sửa chữa, thuê bãi Transvina phục vụ cho bảo quản hàng hóa.

- Nhiều phương tiện, thiết bị xếp dỡ đã cũ, hư hỏng thường xuyên dẫn đến thiếu hụt về phương tiện khai thác khi có nhiều tác nghiệp cần thực hiện cùng một thời điểm phần nào cũng ảnh hưởng đến chất lượng cung cấp dịch vụ.

Những khó khăn trên tiếp tục ảnh hưởng đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và năng lực cạnh tranh của Cảng trong năm 2024.

Tuy nhiên, nhờ Công ty liên tục hoàn thiện, cải tiến chất lượng dịch vụ, đáp ứng nhu cầu của thị trường và đến nay được các Đại lý, Chủ tàu và Chủ hàng đánh giá tốt về chất lượng dịch vụ.

- Sự chỉ đạo sát sao của Hội đồng Quản trị, Ban Giám đốc; sự đoàn kết nhất trí của tập thể CBCNV tạo ra sức mạnh để Công ty tiếp tục ổn định.

- Công ty nhận được sự ủng hộ, hỗ trợ của các cơ quan quản lý Nhà nước và hệ thống khách hàng bao gồm các Đại lý, Chủ tàu, Chủ hàng, các đơn vị logistics...

- Công ty mở rộng hoạt động kinh doanh nhựa đường đem lại thêm doanh thu và lợi nhuận cho doanh nghiệp.

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh công ty đạt được trong năm 2024 như sau:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	2023	2024		So sánh (%)	
				Kế hoạch	Thực hiện	2024/ 2023	TH/KH
1.	Sản lượng hàng hoá		1.225.122	1.190.647	1.268.436	104%	107%
	Sản lượng hàng hoá thông qua Cảng	Tấn	1.200.760	1.133.947	1.219.903	102%	108%
	Sản lượng kinh doanh nhựa đường	Tấn	24.362	56.700	48.533	199%	86%
2.	Tổng doanh thu	đồng	430.066.297.004	804.894.000.000	697.887.093.759	162%	87%
	Doanh thu về dịch vụ Cảng	đồng	122.016.157.171	111.890.000.000	111.754.794.666	92%	100%
	Doanh thu về kinh doanh nhựa đường	đồng	288.659.384.623	666.430.000.000	569.986.118.734	197%	86%
	Doanh thu hoạt động tài chính	đồng	19.153.849.807	26.500.000.000	16.050.112.114	84%	61%
	Thu nhập khác	đồng	236.905.403	74.000.000	96.068.245	41%	130%
3	Tổng chi phí	đồng	360.240.816.507	729.806.500.000	630.830.089.370	175%	86%
	Chi phí về dịch vụ Cảng	đồng	77.073.558.656	77.500.000.000	75.297.936.252	98%	97%
	Chi phí về kinh doanh nhựa đường	đồng	285.115.907.774	644.705.000.000	548.827.983.150	192%	85%
	Chi phí tài chính	đồng	(1.949.287.405)	7.600.000.000	6.579.803.456	-338%	87%
	Chi phí khác	đồng	637.482	1.500.000	124.366.512	19509%	8291%
4.	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	đồng	69.825.480.497	75.087.500.000	67.057.004.389	96%	89%
	Lợi nhuận từ dịch vụ Cảng	đồng	44.942.598.515	34.390.000.000	36.456.858.414	81%	106%
	Lợi nhuận về kinh doanh nhựa đường	đồng	3.543.476.849	21.725.000.000	21.158.135.584	597%	97%
	Lợi nhuận tài chính	đồng	21.103.137.212	18.900.000.000	9.470.308.658	45%	50%
	Lợi nhuận khác	đồng	236.267.921	72.500.000	(28.298.267)	-12%	-39%
5.	Thuế thu nhập doanh nghiệp	đồng	13.819.078.896	15.017.500.000	13.273.925.182	96%	88%
6.	Lợi nhuận sau thuế TNDN	đồng	56.006.401.601	60.070.000.000	53.783.079.207	96%	90%

Doanh thu năm 2024 không đạt như kỳ vọng, chủ yếu là doanh thu kinh doanh nhựa đường, là hoạt động kinh doanh mới của Cảng. Tổng doanh thu năm 2024 giảm 13% so kế hoạch năm, nhưng tăng hơn so năm trước là 62%.

Tổng chi phí giảm 14% so kế hoạch, nhưng tăng so với cùng kỳ năm trước là 75%.

Tổng lợi nhuận trước thuế đạt 89% so kế hoạch năm và đạt 96% so cùng kỳ năm trước.

2. Tình hình tài chính

2.1 Cơ cấu tài sản tại thời điểm 31/12/2024

STT	Cơ cấu tài sản	Năm 2024
1	Tài sản ngắn hạn/ Tổng tài sản	0,53
2	Tài sản dài hạn/ Tổng tài sản	0,47

2.2 Khả năng thanh toán tại thời điểm 31/12/2024

STT	Khả năng thanh toán	Năm 2024
1	Hệ số thanh toán ngắn hạn	3,71
2	Hệ số thanh toán nhanh	3,67

2.3 Cơ cấu nguồn vốn tại thời điểm 31/12/2024

STT	Cơ cấu tài sản	Năm 2024
I	Tài sản ngắn hạn	537.734.045.161
II	Tài sản dài hạn	469.368.901.342
	TỔNG CỘNG TÀI SẢN	1.007.102.946.503
III	Nợ phải trả	145.038.921.629
IV	Vốn chủ sở hữu	862.064.024.874
	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	1.007.102.946.503

2.4 Các chỉ tiêu tài chính khác tại thời điểm 31/12/2024

STT	Cơ cấu tài sản	Năm 2024
I	Cơ cấu nguồn vốn	
	- Nợ phải trả/ Tổng nguồn vốn	0,14
	- Vốn chủ sở hữu/ Tổng nguồn vốn	0,86
II	Tỷ suất lợi nhuận	
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản	5,4%
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần	7,9%
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu	6,3%

2.5 Tình hình nợ phải trả:

Công ty thực hiện tốt nghĩa vụ thanh toán, nên không phát sinh các khoản nợ phải trả quá hạn.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

3.1. Quản trị nhân sự:

- Công ty đã từng bước sắp xếp, điều chỉnh bộ máy tổ chức, với chủ trương nâng cao chất lượng nhân sự, một người làm được nhiều việc, tiết kiệm chi phí và nâng cao hiệu quả công việc.

- Đẩy mạnh công tác quản trị doanh nghiệp, đổi mới công tác quản lý và điều hành

- Thường xuyên điều chỉnh và hoàn thiện quy chế, hệ thống văn bản quản trị nội bộ theo tiêu chuẩn ISO., đảm bảo công việc thuận lợi trong công tác điều hành.

- Thực hiện công tác khen thưởng – kỷ luật công bằng, nghiêm minh, nhằm khuyến khích người lao động tăng thêm tinh thần trách nhiệm và gắn bó với công ty.

- Từng bước thực hiện công tác huấn luyện đào tạo và bồi dưỡng trình độ chuyên môn, nhằm nâng cao chất lượng nhân sự, sử dụng nguồn nhân sự sẵn có kết hợp với công tác tuyển dụng mới.

- Rà soát hệ thống định mức, đơn giá tiền lương hợp lý, đảm bảo tính hiệu quả và hài hòa lợi ích giữa Công ty và người lao động.

- Thực hiện đánh giá năng lực của cán bộ quản lý và cán bộ công nhân viên công ty theo tháng, quý, năm.

- Thường xuyên rà soát lại năng lực của cấp quản lý và cán bộ công nhân viên hàng tháng, hàng quý để có cơ chế thưởng phạt phù hợp thúc đẩy hoạt động khai thác cảng.

- Tiếp tục chuẩn hoá các quy trình khai thác làm hàng có hiệu quả.

3.2. Quản trị tài chính:

- Thực hiện tăng thu đi đôi với triệt để tiết kiệm chi phí, chống lãng phí vật tư, nguyên nhiên liệu, điện nước, văn phòng phẩm ...

- Kiểm soát chặt chẽ các chi phí thuê ngoài, bán hàng và tiếp thị.

- Rà soát, bổ sung và sửa đổi Quy chế tài chính, quy chế chi tiêu nội bộ phù hợp thực tế và luật định.

3.3. Quản trị sản xuất – kinh doanh

3.3.1. Công tác bán hàng và tiếp thị:

- Công ty tiếp tục triển khai có hiệu quả công tác tiếp thị, ổn định và tiếp tục mở rộng mạng lưới Đại lý tàu hàng rời, các Chủ hàng rời và các đối tượng khách hàng trong hệ thống khách hàng.

- Tiếp tục duy trì và tìm kiếm cơ hội hợp tác khai thác hàng container và các dịch vụ đi kèm.
- Công ty từng bước xây dựng kế hoạch và triển khai việc đa dạng hóa các dịch vụ, tìm kiếm đối tác liên doanh, liên kết tiến tới hoàn thiện chuỗi dịch vụ logistics.
- Tăng cường hợp tác với các Cảng liên kết để khắc phục hạn chế cầu bến và tăng nguồn thu bằng việc đưa tàu sang khai thác tại các cảng liên kết.

3.3.2. Công tác thương vụ:

- Liên tục cải tiến thủ tục, quy trình cấp lệnh, giao nhận, kết toán tàu, kết toán hàng hóa tại bãi, tạo điều kiện thuận lợi cho khách hàng, giảm thiểu các rủi ro về an toàn hàng hóa, giải quyết kịp thời các vướng mắc của hệ thống khách hàng, rút ngắn thời gian lấy hàng và giảm ùn tắc trong cảng.
- Không ngừng nâng cao chất lượng dịch vụ: đảm bảo thời gian giải phóng tàu, giảm thiểu việc hư hỏng hàng hóa, rút ngắn thời gian xếp dỡ, giao nhận hàng hóa.
- Thực hiện linh hoạt công tác pháp chế, đảm bảo hài hòa lợi ích và uy tín của Công ty cũng như quyền lợi của khách hàng

3.3.3. Công tác tổ chức sản xuất:

- Luôn tuân thủ các quy định của pháp luật và điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty, liên tục cải tiến, sửa đổi, bổ sung qui định, quy trình khai thác phù hợp với từng loại mặt hàng.
- Quy hoạch kho bãi hợp lý, giảm tối đa chi phí đảo chuyển; rút ngắn thời gian tìm kiếm và thời gian giao nhận, đáp ứng tiến độ khai thác và giải phóng tàu.
- Bố trí phương tiện hợp lý, linh hoạt, tiết kiệm.
- Tập trung quản lý, bảo quản, bảo dưỡng phương tiện, thiết bị đảm bảo triệt để tiết kiệm và đáp ứng kịp thời nhu cầu sản xuất.
- Quản lý chặt chẽ công tác mua sắm, sử dụng vật tư, nguyên nhiên liệu, giảm tối đa tồn kho nhưng vẫn đảm bảo dự trữ cho sản xuất.
- Tiến hành công tác nạo vét thủy diện cầu tàu; nâng cấp, duy tu kho bãi đảm bảo quá trình khai thác và bảo quản hàng hóa.
- Thực hiện rà soát lại kế hoạch mua hàng theo tháng, quý, năm và tính toán đảm bảo mua dự trữ lượng vật tư phù hợp, tránh lãng phí.
- Thường xuyên rà soát lại các quy trình, quy định liên quan tới công tác khai thác để điều chỉnh phù hợp với các chủng loại hàng hoá nhằm đảm bảo đáp ứng yêu cầu của hệ thống khách hàng về tiến độ giải phóng tàu, hàng trên bãi, song song với việc đảm bảo an toàn cho con người và hàng hoá.

3.3.4. Công tác an toàn vệ sinh môi trường và an ninh cảng biển

- Làm tốt công tác an toàn lao động, vệ sinh môi trường, phòng chống cháy nổ và an ninh cảng biển. Trong năm 2024 không xảy ra vấn đề liên quan tới an toàn lao động và phương tiện thiết bị cũng như cháy nổ.

- Thường xuyên tổ chức huấn luyện và kiểm tra về công tác ATLĐ. Trang bị đầy đủ BHLĐ, đảm bảo giao thông trong và ngoài Cảng tạo môi trường và điều kiện thuận lợi cho người lao động và khách hàng.

- Thường xuyên kiểm tra hệ thống thoát nước, thực hiện được và sửa chữa hệ thống thoát nước bị ách tắc từ nhiều năm trước, đảm bảo không bị ngập lụt trong mùa mưa và những ngày triều cường, đáp ứng an toàn cho hàng hoá.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

Hệ thống cảng biển Việt Nam giai đoạn vừa qua đã được chú trọng đầu tư với quy mô, công nghệ hiện tại vươn tầm quốc tế đặc biệt là hệ thống cảng container (02 cảng biển lớn của Việt Nam là Hải Phòng và TP. Hồ Chí Minh đều nằm trong top 50 cảng container lớn trên thế giới).

Ngày 22 tháng 09 năm 2021, Thủ tướng Chính phủ ký quyết định số 1579/QĐ-TTg phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển hệ thống cảng biển Việt Nam thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 với mục tiêu cụ thể:

+ Mục tiêu đến năm 2030: Phát triển hệ thống cảng biển đồng bộ, hiện đại, dịch vụ chất lượng cao, đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh, an toàn hàng hải và bảo vệ môi trường, nâng cao năng lực cạnh tranh của nền kinh tế, góp phần đưa nước ta cơ bản trở thành nước đang phát triển có công nghiệp hiện đại, thu nhập trung bình cao vào năm 2030

+ Tầm nhìn đến năm 2050:

- Phát triển hệ thống cảng biển đồng bộ, hiện đại ngang tầm với khu vực và thế giới, đáp ứng các tiêu chí cảng xanh; đáp ứng đầy đủ, hiệu quả nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội đất nước, là trụ cột chính có vai trò động lực, dẫn dắt, phát triển thành công kinh tế hàng hải theo Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 22 tháng 10 năm 2018 của Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về Chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, góp phần đưa nước ta trở thành quốc gia biển mạnh và nước phát triển, thu nhập cao.

- Năng lực hệ thống cảng biển đáp ứng nhu cầu thông qua hàng hóa với tốc độ tăng trưởng bình quân khoảng từ 4,0 đến 4,5%/năm; hành khách tăng trưởng bình quân khoảng từ 1,2 đến 1,3 %/năm.

Đối với cảng biển Hải Phòng, theo quy hoạch của Chính phủ sẽ tập trung xây dựng thành Nhóm cảng biển đặc biệt với lượng hàng hóa thông qua từ 305 đến 367 triệu tấn (hàng Container từ 11 đến 15 triệu TEU); hành khách từ 162.000 đến 164.000 lượt khách vào năm 2030.

UBND thành phố đã ban hành Kế hoạch 238/KH-UBND triển khai thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/TU ngày 02/8/2021 của Ban Thường vụ Thành ủy về phát triển các hoạt động dịch vụ phục vụ hoạt động cảng biển, dịch vụ logistics đến năm 2025, 2030 và tầm nhìn đến năm 2045. Kế hoạch nhằm triển khai kịp thời, hiệu quả các nhiệm vụ và giải pháp để đạt được mục tiêu trong các giai đoạn 2021 – 2025, giai đoạn 2026 – 2030 và tầm nhìn đến năm 2045, xây dựng và phát triển thành phố Hải Phòng trở thành trọng điểm của khu vực phía Bắc và cả nước về phát triển các dịch vụ cảng biển, dịch vụ logistics, đáp ứng tốt nhu cầu trong nước và quốc tế.

Đầu tư của Chính Phủ và Thành phố cho lĩnh vực Cảng biển trong những năm tới là rất lớn nhưng có sự phân hoá rất lớn, tập trung phát triển các cảng biển nước sâu như Lạch Huyện, khu bến Nam Đồ Sơn-Văn Úc.

Với vị trí địa lý nằm trong vùng hạ lưu sông Cấm nên trong thời gian tới Công ty sẽ phát triển theo định hướng nâng cao năng lực khai thác xếp dỡ hàng rời trên cơ sở tận dụng tối đa và hợp lý hạ tầng cơ sở sẵn có, đầu tư chiều sâu, nâng cao chất lượng dịch vụ và tăng năng suất lao động. Bên cạnh đó, Công ty quản lý tốt các chi phí, triệt để tiết kiệm, đảm bảo kinh doanh hiệu quả.

Với lợi thế về tài chính, Công ty vẫn luôn tìm kiếm cơ hội đầu tư và mở rộng các phạm vi hoạt động kinh doanh khác song song với hoạt động kinh doanh cốt lõi nhằm mang lại hiệu quả kinh tế cao cho Công ty.

Triển khai tiết kiệm chi phí, tinh gọn bộ máy có hiệu quả.

5. Giải trình của Ban điều hành đối với ý kiến kiểm toán:

Công ty đã có văn bản giải trình biến động kết quả kinh doanh trong Báo cáo tài chính bán niên được soát xét, Báo cáo tài chính năm đã được chấp nhận toàn phần.

Công ty đã có văn bản giải trình biến động kết quả kinh doanh thực hiện báo cáo, công bố thông tin với Ủy ban chứng khoán nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán Hà nội theo quy định của pháp luật.

6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty

6.1. Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường (tiêu thụ nước, năng lượng, phát thải...):

Các chỉ tiêu môi trường và trách nhiệm về môi trường luôn được đảm bảo và ưu tiên hàng đầu trong quá trình phát triển bền vững Công ty.

6.2. Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động:

Công ty luôn coi con người là cội nguồn của sức mạnh, người lao động là tài sản của Công ty vì vậy Công ty luôn chú trọng đến chế độ chính sách, chế độ phúc lợi để đảm bảo quyền lợi và lợi ích của người lao động. Các định mức lao động, đơn giá tiền lương được rà soát điều chỉnh hàng năm cho phù hợp với thực tế sản xuất kinh doanh. Quy chế

trả lương, thưởng minh bạch và thực hiện việc thanh toán đúng kỳ hạn. Hoàn thành tốt việc nâng bậc lương trong năm theo đúng quy định. Người lao động đảm bảo có việc làm và thu nhập ổn định. Chế độ phúc lợi của người lao động được Công ty luôn quan tâm để động viên khích lệ tính gắn bó tinh thần đoàn kết, chia sẻ giữa người lao động và người sử dụng lao động cũng như mối quan hệ của tập thể cán bộ công nhân viên trong toàn Công ty.

6.3. Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương:

Luôn có trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương. Đồng thời tích cực trong việc đóng góp, ủng hộ các quỹ từ thiện xã hội.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty.

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty trong đó có đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội

- Tình hình kinh tế thế giới: Về tổng thể, nền kinh tế toàn cầu năm 2024 vẫn bấp bênh trong bối cảnh chịu tác động kéo dài của các cú sốc tiêu cực chồng chéo: xung đột giữa Nga - Ukraine, cuộc chiến tranh dải Gaza giữa Israel và lực lượng Hamas của Palestine. Các nền kinh tế đang đầu với lạm phát, căng thẳng chính trị. Trong bối cảnh đó, các nhà hoạch định chính sách đã nỗ lực cân bằng giữa các nhiệm vụ khó khăn để giữ nhịp phục hồi, nhưng không phải tất cả các nền kinh tế đều đạt được kết quả như mong muốn.

- Năm 2024, Việt Nam vẫn là điểm sáng trong bức tranh kinh tế chung và và không ngừng nâng tầm vị thế quốc tế. Việt Nam đã trở thành nền kinh tế lớn thứ tư của ASEAN và thứ 40 của thế giới, năng động và có độ mở cao, với quy mô thương mại quốc tế nằm trong TOP20 của thế giới, xếp thứ 30 trong bảng xếp hạng các quốc gia hùng mạnh nhất thế giới.

- Các doanh nghiệp ngành cảng biển không đứng ngoài những khó khăn chung của nền kinh tế trong và ngoài nước khi cả kim ngạch nhập khẩu, xuất khẩu đều giảm.

- Đối với Cảng Đoạn Xá: Ngoài những khó khăn nội tại như vị trí địa lý bất lợi; hạn chế cầu bến, kho bãi; trang thiết bị cũ, hư hỏng thường xuyên, Công ty phải đối diện với sự cạnh tranh gắt gao giữa các cảng, thị trường hàng hoá bốc xếp không tăng trong khi đó năng lực cung ứng dịch vụ của các cảng khác tăng thêm.

Với sự đoàn kết nhất trí trong Hội đồng quản trị, Ban lãnh đạo và sự nỗ lực, cố gắng của tập thể người lao động tạo thành sức mạnh tổng hợp để hoàn thành tốt kế hoạch sản xuất kinh doanh mà Đại hội cổ đông đề ra với tốc độ phát triển ổn định về quy mô và hiệu quả kinh doanh cao.

Trách nhiệm môi trường luôn được Công ty coi trọng và đề cao trong mọi hoạt động sản xuất kinh doanh. Công tác an sinh - xã hội, hoạt động của các đoàn thể được thực hiện tốt. Luôn có trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương, đồng thời tích cực trong

việc đóng góp, ủng hộ các quỹ từ thiện, và phúc lợi xã hội. Người lao động trong Công ty được đảm bảo việc làm, tiền bộ và có thu nhập cao.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng giám đốc

Hội đồng quản trị đánh giá cao nỗ lực của Ban Tổng giám đốc trong việc điều hành hoạt động và công tác quản lý nói chung. Trong bối cảnh hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty gặp rất nhiều khó khăn, công ty vẫn đạt được kết quả kinh doanh khả quan, bảo tồn và phát triển nguồn vốn, tạo công ăn việc làm ổn định đảm bảo cuộc sống cho cán bộ công nhân viên.

Theo đánh giá của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc đã hoàn thành tốt những công việc sau:

- Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện những chiến lược mà Hội đồng quản trị đề ra một cách nhanh chóng, đúng hướng và hiệu quả.
- Thực hiện tốt các chức năng trong quản trị, điều hành Công ty, triển khai hiệu quả nhiều giải pháp, duy trì ổn định sản xuất kinh doanh, đảm bảo việc làm và nâng cao thu nhập cho người lao động. Các chế độ chính sách với người lao động, công tác vệ sinh môi trường luôn được đảm bảo, an ninh chính trị, trật tự trị an trong Công ty được giữ vững.
- Hoàn chỉnh đồng bộ các văn bản pháp lý, các quy chế, quy định nội bộ, nâng cao hiệu quả quản lý
- Báo cáo trung thực mọi hoạt động của Ban điều hành và hoạt động của công ty cho Hội đồng quản trị theo định kỳ và bất kỳ khi nào cần thiết.
- Công khai minh bạch, công bố thông tin kịp thời, chính xác.
- Hiệu quả kinh doanh dịch vụ cảng tăng trưởng qua các năm.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Qua kết quả sản xuất kinh doanh nhiều năm của Công ty, Hội đồng quản trị xác định chiến lược sản xuất kinh doanh vẫn là phát triển hoạt động kinh doanh cốt lõi – khai thác cảng. Bên cạnh đó, mở rộng phạm vi hoạt động sang lĩnh vực hoạt động kinh doanh thương mại là kinh doanh nhựa đường.

Tuy nhiên do sự chuyển dịch hệ thống cảng trong khu vực Hải Phòng ra phía biển, do sự đầu tư hạ tầng giao thông của Nhà nước và thành phố trên địa bàn kinh doanh đã ảnh hưởng đến việc tiếp nhận các tàu có trọng tải lớn vào Cảng Đoạn Xá, ảnh hưởng đến việc phân bổ nguồn hàng cho công ty nên Hội đồng quản trị xác định phân khúc thị trường phù hợp với hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty trong tương lai là tiếp nhận các tàu hàng container có trọng tải vừa và nhỏ đồng thời tiếp nhận tàu hàng tổng hợp có trọng tải đến 40.000DWT giảm tải. Vì vậy, Hội đồng quản trị tập trung chỉ đạo, giám sát trực tiếp hoạt động khai thác tàu hàng rời, kinh doanh nhựa đường và đưa ra quyết định đầu tư phương tiện thiết bị phục vụ cho các mảng kinh doanh này.

V. Quản trị công ty.

1. Hội đồng quản trị

1.1 Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị (Tính đến 31/12/2024)

1.1.1 Ông Hoàng Văn Quang - Chủ tịch HĐQT

+ Năm sinh: 1972

+ Số CMND: 042072000020

+ Địa chỉ thường trú: Số 18 Tam Bạc, Minh Khai, Hồng Bàng, Hải Phòng

+ Chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: Chủ tịch HĐQT CTCP Thương mại và XNK Vật tư Giao thông; Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc CTCP Tratigroup; Chủ tịch HĐQT CTCP VN Asphalt; Chủ tịch HĐQT CTCP Tratimex P&L.

+ Số cổ phiếu nắm giữ (tại thời điểm 31/12/2024): 7.805.160 cổ phần, chiếm 13,028% vốn điều lệ.

+ Là thành viên không tham gia điều hành

1.1.2 Trần Việt Hùng – Phó Chủ tịch HĐQT

+ Năm sinh: 1972

+ Số CMND: 031072001369

+ Địa chỉ thường trú: Số 84 Phạm Minh Đức, Máy Tơ, Ngô Quyền, Hải Phòng

+ Chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: Giám đốc CTCP Tratimex P&L; Ủy viên Hội đồng thành viên của Công ty TNHH Vận tải hàng công nghệ cao (đại diện phần vốn góp của CTCP Cảng Đoạn Xá)

+ Số cổ phiếu nắm giữ (tại thời điểm 31/12/2024): 14.080 cổ phần, chiếm 0,023% vốn điều lệ.

+ Là thành viên không tham gia điều hành

1.1.3 Ông Nguyễn Ngọc Đào – Thành viên HĐQT

+ Năm sinh: 1954

+ Số CMND: D40054000029

+ Địa chỉ thường trú: Tổ 52 phường Ô Chợ Dừa, Đống Đa, Hà Nội

+ Số cổ phiếu nắm giữ (tại thời điểm 31/12/2024): 195 cổ phần, chiếm 0,0003% vốn điều lệ.

+ Là thành viên không tham gia điều hành

1.1.4 Ông Lê Mạnh Hoàn – Thành viên HĐQT

+ Năm sinh: 1962

+ Số CMND: 030194055

- + Địa chỉ thường trú: Số 26/56 Nguyễn Trãi, Máy Tơ, Ngô Quyền, Hải Phòng
- + Số cổ phiếu nắm giữ (tại thời điểm 31/12/2024): 0 cổ phần, chiếm 0,0% vốn điều lệ.
- + Là thành viên không tham gia điều hành.

2.2 Số lượng chức danh thành viên Hội đồng quản trị, chức danh quản lý do từng thành viên Hội đồng quản trị của Công ty nắm giữ tại các công ty khác

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ hiện tại	Chức vụ tại các đơn vị khác
1	Ông Hoàng Văn Quang	Chủ tịch HĐQT	<ul style="list-style-type: none">- Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Tập đoàn Tratigroup- Tổng Giám đốc Công ty TNHH Tập đoàn AIGROUP- Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Thương mại và Xuất nhập khẩu vật tư giao thông- Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần VN Asphalt- Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Đầu tư, Xây dựng và Kinh doanh Thương mại Kim Cương Xanh- Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Tập đoàn ASIAGROUP- Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Trường An- Cổ đông sở hữu trên 10% vốn Công ty Cổ phần Tratimex P&L
2	Trần Việt Hùng	Phó chủ tịch HĐQT	<ul style="list-style-type: none">- Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Tratimex P&L- Thành viên HĐQT Công ty Trách nhiệm hữu hạn Vận tải hàng Công nghệ cao

1.3. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có

1.4. Hoạt động của Hội đồng quản trị

Căn cứ vào các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, Hội đồng quản trị đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của mình. Cụ thể:

Hội đồng quản trị quyết định kế hoạch phát triển trung dài hạn, kế hoạch kinh doanh từng năm, từng quý, đưa ra.

Hàng tháng, Hội đồng quản trị tổ chức các phiên họp định kỳ, bất thường với thành phần bao gồm các thành viên HĐQT, BKS, lãnh đạo các phòng nghiệp vụ để nghe Tổng giám đốc báo cáo tình hình thực hiện sản xuất kinh doanh trong tháng và đưa ra phương hướng thực hiện của tháng tiếp theo; cùng các thành viên tham gia trao đổi, bàn luận từ đó Hội đồng quản trị nắm bắt, phân tích đánh giá tình hình thực tế đưa ra quyết định chỉ đạo

trong việc điều hành như quyết định giải pháp phát triển thị trường, chính sách marketing, cơ cấu tổ chức, công tác nhân sự, phương án đầu tư và dự án đầu tư, thông qua các hợp đồng vay vốn, hợp đồng kinh tế giá trị lớn.

Hội đồng quản trị giám sát việc thực hiện các nghị quyết, kế hoạch kinh doanh và kế hoạch đầu tư đã được Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông thông qua. Hội đồng quản trị giám sát các hoạt động điều hành của Tổng giám đốc để đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty được an toàn, tuân thủ đúng các quy định của pháp luật, theo đúng định hướng nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Hội đồng quản trị quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với nhân sự cấp cao; quyết định mức lương và lợi ích khác của những người quản lý đó; cử người đại diện theo uỷ quyền thực hiện quyền sở hữu cổ phần hoặc phần vốn góp ở công ty khác.

Hội đồng quản trị quyết định việc thành lập công ty con, chi nhánh; kiến nghị mức trả và thời điểm trả cổ tức hàng năm.

Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị trong mỗi phiên họp đều được lập thành biên bản, có đầy đủ chữ ký của các thành viên tham dự.

Nội dung các cuộc họp trong năm 2024 được thể hiện tại các nghị quyết, quyết định cụ thể như sau:

Số	Số văn bản	Ngày ký	Nội dung
01	01/2024/QĐ - HĐQT	15/01/2024	Bổ nhiệm chức vụ Phụ trách kế toán đối với bà Nguyễn Thị Thảo.
02	05/2024/QĐ - HĐQT	05/02/2024	Phê duyệt chi trả quỹ thù lao Hội đồng quản trị, thù lao Ban Kiểm soát và người phụ trách quản trị Công ty Cổ phần Cảng Đoạn Xá.
03	06/2024/QĐ - HĐQT	05/02/2024	Quyết định về việc phê duyệt quỹ thưởng Ban điều hành năm 2023.
04	08/2024/NQ - HĐQT	28/03/2024	Thông qua thay đổi mục đích sử dụng vốn thu được của đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ.
05	10/2024/NQ - HĐQT	29/03/2024	Thông qua việc gia hạn thời gian tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 trong tháng 05 năm 2024
06	11/2024/NQ - HĐQT	25/04/2024	Thông qua dự thảo nội dung tài liệu trình tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2024
07	12/2024/QĐ - HĐQT	15/05/2024	Phê duyệt đầu tư công cụ xếp dỡ: ngáng cầu 25 tấn, khung nâng 2 tấn cao 3m.
08	15/2024/QĐ- HĐQT	23/05/2024	Phê duyệt về việc thanh lý một số tài sản để thu hồi vốn: Khung cầu tự động, xe nâng hàng Reachstacker 45 tấn, Sơ mi Romooc.

09	16/2024/QĐ - HĐQT	31/05/2024	Tiếp nhận và bổ nhiệm Ông Nguyễn Văn Thức đến làm việc tại vị trí Phó Tổng Giám đốc phụ trách bán hàng nhựa đường từ ngày 31/05/2024.
10	17/2024/NQ-HĐQT	04/06/2024	Phê duyệt tổng giới hạn hạn mức tín chấp cho khách hàng mua nhựa đường
11	19/2024/NQ-HĐQT	06/06/2024	Dự kiến về việc chốt danh sách cổ đông để thực hiện trả cổ tức năm 2023 bằng tiền mặt.
12	21/2024/QĐ - HĐQT	07/06/2024	Phê duyệt về việc đầu tư 02 xe ô tô con 7 chỗ với tổng mức đầu tư: 1.740.000.000 đồng
13	23/2024/NQ - HĐQT	13/06/2024	Thông qua việc chốt danh sách cổ đông để thực hiện trả cổ tức năm 2023 bằng tiền mặt, 1 cổ phần nhận được 500 đồng. Ngày chốt danh sách: 20/06/2024. Ngày trả cổ tức: 05/07/2024.
14	25/2024/QĐ - HĐQT	13/06/2024	Phê duyệt Công Ty TNHH Kiểm Toán Và Tư Vấn UHY là Công ty Kiểm toán thực hiện soát xét Báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm và kiểm toán cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024.
15	27/2024/NQ-HĐQT	20/06/2024	Thông qua phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.
16	29/2024/NQ - HĐQT	25/6/2024	Thông qua việc Công ty ký kết Hợp đồng tín dụng, Hợp đồng bảo đảm, các văn bản khác liên quan đến việc được cấp tín dụng tại Ngân hàng TMCP Phương Đông.
17	30/2024/NQ-HĐQT	20/06/2024	Thông qua việc Công ty ký kết Hợp đồng tín dụng, Hợp đồng bảo đảm, các văn bản khác liên quan đến việc được cấp tín dụng tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – chi nhánh Hải Phòng
18	38/2024/QĐ - HĐQT	19/06/2024	Phê duyệt việc nạo vét duy tu khu nước trước bến Cảng Transvina
19	34/2024/NQ - HĐQT	30/07/2024	Thông qua ký kết hợp đồng giao dịch với các bên liên quan
20	40/2024/QĐ - HĐQT	10/08/2024	Phê duyệt sửa chữa phá dỡ tường ngăn khu nhà văn phòng

21	47/2024/NQ - HĐQT	08/10/2024	Về việc miễn nhiệm, bổ nhiệm : -Miễn nhiệm chức vụ Tổng Giám đốc của ông Lê Mạnh Hoàn. -Bổ nhiệm ông Hoàng Văn Minh, Trưởng phòng Kỹ thuật Công nghệ giữ chức vụ Tổng Giám đốc -Bổ nhiệm ông Trần Thanh Tuấn, Phó phòng Kỹ thuật Công nghệ giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc.
22	52/2024/NQ - HĐQT	10/10/2024	Phân công công việc của Ban Tổng Giám đốc
23	54/2024/NQ - HĐQT	24/10/2024	Thông qua hạn mức tín dụng/mức tín dụng, giao dịch tại ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam
24	57/2024/QĐ - HĐQT	31/10/2024	Cử ông Trần Việt Hùng, Phó chủ tịch Hội đồng quản trị làm người đại diện 19% vốn góp tại Công ty TNHH Vận tải hàng công nghệ cao. Cử ông Hoàng Văn Minh, Tổng Giám đốc làm người đại diện 20% vốn góp tại Công ty TNHH Vận tải hàng công nghệ cao

1.5. Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập và hoạt động của các tiểu ban trong HĐQT

- Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập :

Các thành viên độc lập tham gia tất cả các cuộc họp của Hội đồng quản trị, cùng với các thành viên khác trong Hội đồng quản trị đề ra kế hoạch phát triển sản xuất kinh doanh, xây dựng mục tiêu, định hướng chiến lược, giám sát quản lý, quản trị công ty, đảm bảo thực thi kiểm soát. Ngoài ra các Thành viên độc lập đã đưa ra ý kiến độc lập và khách quan trong mọi quyết định liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đảm bảo công bằng lợi ích giữa cổ đông đặc biệt cổ đông nhỏ với Ban lãnh đạo công ty.

Việc thông qua các nội dung cần thảo luận thực hiện bằng hình thức biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp hoặc xin ý kiến bằng văn bản. Việc biểu quyết thông qua các nội dung tuân thủ nguyên tắc đa số và các yêu cầu khác quy định tại Điều lệ và các Quy chế của Công ty. Ý kiến của các thành viên Hội đồng quản trị được tổng hợp thành Biên bản, là cơ sở để Chủ tịch Hội đồng quản trị ký ban hành các Nghị quyết, văn bản chỉ đạo và được lưu trữ tại bộ phận Người quản trị Công ty để thuận lợi cho việc tra cứu. Việc ban hành các văn bản chỉ đạo của Hội đồng quản trị bảo đảm tuân thủ quy định của Công ty, pháp luật hiện hành và bảo đảm tính chất kịp thời.

- Hoạt động của Hội đồng quản trị và các thành viên Hội đồng quản trị: Hoạt động của Hội đồng quản trị nói chung và của từng thành viên Hội đồng quản trị được điều chỉnh bởi Điều lệ, các Quy chế của công ty và pháp luật hiện hành. Không có hành vi vượt

quyền, lạm dụng quyền trong quá trình thực hiện nhiệm vụ quyền hạn. Hội đồng quản trị đã thảo luận và thống nhất trong việc phân công nhiệm vụ giữa các thành viên để các thành viên có thể phát huy thế mạnh quản trị trong mỗi lĩnh vực.

- *Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị:* Không có

1.6 Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty.

Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm: Không có

2. Ban kiểm soát

2.1 Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát (Tính đến ngày 31/12/2024)

2.1.1 Bà Hoàng Thị Phương Dung - Trưởng ban kiểm soát (Nộp đơn từ nhiệm ngày 31/10/2024)

+ Năm sinh: 1974

+ Số CMND: 0261743101

+ Địa chỉ thường trú: P1902- CT1 Chung cư Tràng An Complex – Số 1 Phùng Chí Kiên - Nghĩa Đô – Cầu Giấy – Hà Nội.

+ Số cổ phiếu nắm giữ (tại thời điểm 31/12/2024): 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ.

2.1.2 Bà Trần Thị Hằng – Thành viên ban kiểm soát

+ Năm sinh: 1974

+ Số CMND: 034174000249

+ Địa chỉ thường trú: Số 01, B4 Thủ Lệ, Phường Ngọc Khánh, Quận Ba Đình, Hà Nội

+ Số cổ phiếu nắm giữ (tại thời điểm 31/12/2024): 217.404 cổ phần chiếm 0,363% vốn điều lệ.

2.1.3 Bà Hoàng Thanh Mai – Thành viên ban kiểm soát

+ Năm sinh: 1996

+ Số CMND: 031196005630

+ Địa chỉ thường trú: Phạm Hải, Đông Lãm 1, Đa Phúc, Dương Kinh, Hải Phòng

+ Số cổ phiếu nắm giữ (tại thời điểm 31/12/2024): 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ.

2.2 Hoạt động của Ban kiểm soát

Các cuộc họp của Ban kiểm soát

Số	Thành viên	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
01	Hoàng Thị Phương Dung	05/07	71.4%	100%	Đơn xin từ nhiệm ngày 31/10/2024
02	Trần Thị Hằng	07/07	100.0%	100%	
03	Hoàng Thanh Mai	07/07	100.0%	100%	

Trong năm 2024, Ban Kiểm soát đã hoàn thành tốt nhiệm vụ theo quy định của Luật Doanh nghiệp, quy định về quản trị Công ty đối với Công ty đại chúng, Điều lệ hoạt động của Công ty. Cụ thể:

- Ban kiểm soát đã tổ chức 07 kỳ họp chính thức, ngoài ra còn thống nhất qua email, điện thoại.

- Giám sát việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông; giám sát Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc Công ty trong việc thực hiện các quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm quy định của Điều lệ, các quy phạm nội bộ của Công ty và phát luật hiện hành; giám sát Hội đồng quản trị trong việc triển khai thực hiện các chỉ đạo của Đại hội đồng cổ đông.

- Giám sát việc thực hiện các quy định tại điều lệ công ty, các quy chế, nội quy, quyết định của công ty và các quy định pháp luật của nhà nước có liên quan để giám sát, kiểm tra quá trình triển khai và kết quả thực hiện.

- Tham dự đầy đủ các phiên họp thường kỳ của Hội đồng quản trị; đại diện Ban kiểm soát còn tham dự các cuộc họp giao ban hàng tháng của Ban Tổng giám đốc Công ty về tình hình sản xuất kinh doanh để nắm bắt và giám sát tình hình quản trị, điều hành hoạt động, thực hiện quy chế Công ty và tham gia đóng góp ý kiến kịp thời đối với các vấn đề liên quan.

- Kiểm soát tính hợp lệ, hợp pháp trong việc ban hành các Quy chế, quyết định của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và các thành viên khác của Ban điều hành

- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, tính nhất quán và phù hợp của công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính.

- Thẩm tra các BCTC quý, BCTC bán niên, BCTC năm 2024 của Công ty được soát xét/kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY.

- Giám sát công tác chuẩn bị, tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty.

- Thực hiện một số công việc khác theo quy định

Trong quá trình hoạt động, các thành viên Ban kiểm soát nêu cao tinh thần trách nhiệm đảm bảo tính độc lập, trung thực, khách quan.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát.

3.1. Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích

- + Tổng thù lao HĐQT, BKS năm 2024: 400.000.000 đồng. Trong đó:
 - Thù lao Hội đồng quản trị: 350.000.000 đồng
 - Thù lao Ban kiểm soát: 35.000.000 đồng
 - Thù lao Người phụ trách quản trị: 15.000.000 đồng
- + Lương, thưởng và các khoản thu nhập khác Ban điều hành năm 2024: 2.273.851.197 đồng

3.2. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ (tính đến ngày 31/12/2024)

STT	Người thực hiện giao dịch	Chức vụ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng..)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Lê Mạnh Hoàn	Thành viên HĐQT	41.508	0,07%	0	0,0%	Bán giải quyết nhu cầu tài chính cá nhân

3.3. Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: Không phát sinh

3.4. Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty.

Trong năm 2024, Công ty cổ phần Cảng Đoạn Xá đã thực hiện nghiêm túc các quy định về quản trị công ty, và thực hiện báo cáo kịp thời cũng như công bố thông tin định kỳ về tình hình quản trị công ty hàng quý, bán niên, và hàng năm đến các nhà đầu tư.

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán

- Đơn vị kiểm toán độc lập:

+ Tên đơn vị kiểm toán độc lập: CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN UHY

+ Địa chỉ: Tầng 5, Toà B2, Roman Plaza, đường Tô Hữu, phường Đại Mỗ, Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội

+ Điện thoại: 024 5678 3999

+ Fax: 024 5678 3999

- Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt

Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp để làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

- Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Cảng Đoạn Xá tại ngày 31/12/2024, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Báo cáo của kiểm toán số 284/2025/UHY-BCKT được lập ngày 24 tháng 03 năm 2025.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán

Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán theo quy định của pháp luật về kế toán và có thể tải về từ trang Website: www.doanxaport.com.vn

Nơi nhận:

- UBCKNN
- Sở GD&ĐT HN
- Hội đồng quản trị
- Ban kiểm soát
- Ban điều hành
- Lưu VT

Hải Phòng, ngày 02 tháng 04 năm 2025

CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG ĐOẠN XÁ
TỔNG GIÁM ĐỐC



Hoàng Văn Minh